

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch tại Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 1636/QĐ-STP ngày 22/7/2019, Quyết định số 1730/QĐ-STP ngày 30/7/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp Quảng Bình, trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra số 10/BC-ĐTTr ngày 04/9/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra Giám đốc Sở Tư pháp Quảng Bình kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA, KIỂM TRA

Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa là một phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, có chức năng tham mưu giúp UBND huyện Tuyên Hóa quản lý nhà nước về công tác tư pháp. Phòng được bố trí 04/04 biên chế gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên. Về trình độ chuyên môn cả 04/04 đều có trình độ cử nhân luật.

Phòng Tư pháp được bố trí 02 phòng làm việc, trang bị 04 máy vi tính có kết nối internet, 04 máy in, điều kiện làm việc cơ bản thuận lợi, đáp ứng yêu cầu công tác.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH VỀ NỘI DUNG THANH TRA

1. Công tác chứng thực

Năm 2018, đã thực hiện việc chứng thực bản sao từ bản chính 2.000 việc.

Tổng số lệ phí thu được 14.846.000 đồng.

a) Ưu điểm

- UBND huyện đã quan tâm tạo điều kiện, bố trí về nhân sự, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc để thực hiện công tác chứng thực.

- Phòng Tư pháp đã bám sát các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp và các văn bản pháp luật khác có liên quan để thực hiện chứng thực.

- Đã mở Sổ Chứng thực bản sao từ bản chính theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư 20/2015/TT-BTP; sổ ghi chép sạch sẽ, cập nhật đầy đủ, rõ ràng các loại việc phát sinh; đã đóng dấu giáp lai và khóa sổ khi kết thúc năm theo quy định.

b) Tồn tại, thiếu sót:

Sổ Chứng thực bản sao từ bản chính sử dụng chưa đúng màu mực để cập nhật các loại việc phát sinh; chưa điền hết thông tin các cột trong Sổ

2. Công tác hộ tịch

a) Ưu điểm

- UBND huyện Tuyên Hóa đã quan tâm tạo điều kiện, bố trí về nhân sự, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc để thực hiện đăng ký hộ tịch.

- Phòng Tư pháp đã bám sát các quy định của Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện đăng ký hộ tịch.

- Đã mở đầy đủ sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Thông tư số 15/2015/TT-BTP. Sổ sạch sẽ, cập nhật đầy đủ, rõ ràng vào sổ các loại việc phát sinh; đã đóng dấu giáp lai và khóa sổ khi kết thúc năm theo quy định.

- Hồ sơ lưu trữ sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, khoa học và sắp xếp theo số thứ tự đã đăng ký trong sổ.

b) Tồn tại, thiếu sót

* Về sử dụng các loại sổ hộ tịch

- Sổ Đăng ký kết hôn, Sổ Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch ghi nhiều màu mực khác nhau là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 15/2015/TT-BTP.

- Một số trường hợp việc sửa chữa sai sót trong sổ hộ tịch chưa thực hiện theo đúng quy định tại Điều 26 Thông tư số 15/2015/TT-BTP (sổ đăng ký kết hôn 03 trường hợp; cải chính hộ tịch 02 trường hợp: số 09 Trần Thị Thương và số 35 Nguyễn Thị Dung).

* Hồ sơ đăng ký kết hôn và sổ đăng ký kết hôn

Hồ sơ số 01 (Trần Thị Hồng), 02 (Nguyễn Thị Kiều Bông) ở sổ đăng ký kết hôn (tại phần ký) không ghi họ tên của người vợ sau khi ký, không ghi thông tin ngày, tháng, năm xác lập quan hệ hôn nhân theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Thông tư số 15/2015/TT-BTP và cách hướng dẫn sử dụng ở Sổ Đăng ký kết hôn; cột bên phải không thể hiện được kết hôn lần đầu, đăng ký lại hay ghi chú kết hôn trong sổ đăng ký kết hôn; tờ khai đăng ký kết hôn không thể hiện ngày và hồ sơ không có bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên không rõ thời gian giải quyết hồ sơ và ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 38 Luật Hộ tịch.

* Hồ sơ thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, Sổ Thay đổi cải chính hộ tịch

- Các hồ sơ cải chính, thay đổi hộ tịch trước đây được đăng ký tại UBND cấp xã nhưng sau khi thực hiện thay đổi cải chính hộ tịch, Phòng không lập văn bản thông báo và gửi kèm với bản sao trích lục gửi cho UBND cấp xã nơi đã đăng ký trước đây mà chỉ gửi bản trích lục là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 28 Luật Hộ tịch (gồm 36 trường hợp).

- Giấy tờ tùy thân nộp trong hồ sơ thay đổi, cải chính hộ tịch người đối chiếu chưa xác nhận tính chính xác của bản chụp so với bản chính là chưa phù hợp.

hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định 123/2015/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 15/2015/TT-BTP.

- Đối với các trường hợp do người khác đi làm thay đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch đều không có giấy ủy quyền của người được thay đổi, cải chính và không có giấy tờ tùy thân của người đi làm thay là chưa phù hợp với quy định tại Điều 2 Thông tư số 15/2015/TT-BTP (hồ sơ số 03 Cao Thanh Hoài; số 08 Trần Thị Hoa; số 09 Trần Thị Phương; số 10 Trần Thị Mỹ Hồng; số 19 Hà Minh Ánh; số 22 Phạm Anh Dũng; số 24 Phạm Thị Thanh; số 27 Mai Thị Nga; số 28 Trần Thị Yên; số 29 Trần Thị Châu; số 31 Hoàng Thị Tuyết; số 33 Hà Văn Lợi; số 34 Hà Văn Ngọc; số 35 Nguyễn Thị Dung).

- Một số trường hợp người đi cải chính không ký vào Sổ Thay đổi cải chính hộ tịch và tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch; không ghi nội dung thay đổi cải chính hộ tịch vào giấy khai sinh là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 28 Luật Hộ tịch (số 20 Nguyễn Thị Sáu; số 21 Hà Quy Huy; số 23 Nguyễn Văn Sông; số 24 Phạm Thị Thanh; số 26 Hà Thị Quy; số 27 Mai Thị Nga; số 29 Trần Thị Châu; số 17 Phan Văn Phú; số 20 Nguyễn Thị Sáu; số 21 Hà Quang Huy).

- Có 01 trường hợp tờ khai không thể hiện ngày, tháng, năm làm và bản cấp trích lục hộ tịch không ghi số ngày, tháng, năm cấp trích lục cải chính hộ tịch (số 20 Nguyễn Thị Sáu).

- Có 01 trường hợp thuộc trường hợp thay đổi chữ đệm và tên theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 Luật Hộ tịch và điểm a Khoản 1, Điều 28 Bộ luật Dân sự 2015 nhưng UBND huyện thực hiện thủ tục cải chính và cấp trích lục cải chính hộ tịch là không đúng với các quy định nói trên (số 06 Lê Tự Quyết Thắng thay đổi thành Lê Trần Quỳnh Anh).


3. Công tác thu lệ phí chứng thực, hộ tịch

Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng thực, hộ tịch cơ bản thực hiện theo Thông tư số 226/2016/TTLT-BTC-BTP ngày 11/11/2016 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực; Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình quy định mức thu các loại phí, lệ phí, học phí, tỷ lệ phần trăm trích lại cho đơn vị thu phí và bãi bỏ Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số quy định về mức thu các loại phí, lệ phí, học phí, tỷ lệ phần trăm trích lại cho đơn vị thu phí tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện việc mở sổ, cập nhật theo dõi tình hình thu lệ phí chứng thực, hộ tịch đầy đủ; lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp lệ phí khi giao dịch theo quy định hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

1. Ưu điểm

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa đã bám sát và cơ bản tuân thủ các quy định của Luật Hộ tịch, Nghị định số 

123/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp; Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 20/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp và các quy định khác của pháp luật có liên quan để thực hiện. UBND huyện đã quan tâm về cơ sở, vật chất, phương tiện làm việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác tư pháp ở địa phương.

Đã làm tốt công tác tuyên truyền về Luật Hộ tịch, về chứng thực. Đã mở Sổ Chứng thực bản sao từ bản chính theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư 20/2015/TT-BTP. Đã mở đầy đủ sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Thông tư số 15/2015/TT-BTP. Sổ sạch sẽ, cập nhật đầy đủ, rõ ràng vào sổ các loại việc phát sinh; đã đóng dấu giáp lai và khóa sổ khi kết thúc năm theo quy định. Hồ sơ lưu trữ sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, khoa học và sắp xếp theo số thứ tự đã đăng ký trong sổ.

2. Tồn tại, thiếu sót

a) Công tác chứng thực

Sổ Chứng thực bản sao từ bản chính: Sử dụng chưa đúng màu mực để cập nhật các loại việc phát sinh; chưa điền hết thông tin các cột trong Sổ.

b) Công tác hộ tịch

- Về sử dụng các loại sổ hộ tịch: Sổ Đăng ký kết hôn, Sổ Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch ghi nhiều màu mực. Một số trường hợp việc sửa chữa sai sót trong sổ hộ tịch chưa thực hiện theo đúng quy định.

- Hồ sơ đăng ký kết hôn và sổ đăng ký kết hôn

Hồ sơ số 01, 02 ở sổ đăng ký kết hôn (tại phân ký) không ghi họ tên của người vợ sau khi ký, không ghi thông tin ngày, tháng, năm xác lập quan hệ hôn nhân theo quy định; cột bên phải không thể hiện được kết hôn lần đầu, đăng ký lại hay ghi chú kết hôn trong sổ đăng ký kết hôn; tờ khai đăng ký kết hôn không thể hiện ngày và hồ sơ không có bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

- Hồ sơ thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, Sổ Thay đổi cải chính hộ tịch: Không lập văn bản thông báo và gửi kèm với bản sao trích lục gửi cho UBND cấp xã nơi đã đăng ký. Giấy tờ tùy thân nộp trong hồ sơ thay đổi, cải chính hộ tịch người đổi chiếu chưa xác nhận tính chính xác của bản chụp so với bản chính. Người đi làm thay đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch đều không có giấy ủy quyền. Một số trường hợp người đi cải chính không ký vào Sổ Thay đổi cải chính hộ tịch và tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch; không ghi nội dung thay đổi cải chính hộ tịch vào giấy khai sinh. Tờ khai không thể hiện ngày, tháng, năm làm và bản cấp trích lục hộ tịch không ghi số ngày, tháng, năm cấp trích lục cải chính hộ tịch. Có 01 trường hợp thuộc trường hợp thay đổi chữ đệm và tên nhưng thực hiện thủ tục cải chính và cấp trích lục cải chính hộ tịch là không đúng quy định.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm

Các tồn tại thiếu sót của Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa nguyên nhân do chuyên viên tham mưu trong quá trình tham mưu thực hiện sơ sài, thiếu kiểm tra, chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình, lãnh đạo mới còn lơ đãng, kinh nghiệm

chưa nhiều, tin tưởng vào chuyên viên tham mưu nên không kiểm tra kỹ trước khi ký duyệt.

Các tồn tại, thiếu sót nêu trên của Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa là các sai sót phổ biến, thường gặp, chưa phát sinh hậu quả pháp lý cho các bên liên quan. Các sai sót này chưa đến mức phải xử lý hành chính hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền. Sở Tư pháp (cụ thể Đoàn Thanh tra, kiểm tra) đã nhắc nhở để Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa chủ động khắc phục những thiếu sót mà Đoàn đã nêu, đồng thời, đề nghị Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa nghiêm túc rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa đã thừa nhận những sai sót, tiếp thu các ý kiến góp ý trao đổi mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra và xin khắc phục các tồn tại, thiếu sót và rút kinh nghiệm trong thời gian đến.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Sở Tư pháp (cụ thể Đoàn Thanh tra, kiểm tra) đã nhắc nhở, trao đổi trực tiếp để Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa biết, chủ động khắc phục những thiếu sót đã nêu và rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trong thời gian tới.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện Tuyên Hóa

Đề nghị UBND huyện Tuyên Hóa quan tâm chỉ đạo phòng Tư pháp huyện tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung, công tác chứng thực, hộ tịch nói riêng cho UBND cấp xã trên địa bàn. Kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua công tác thanh tra.

Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị làm việc cho hoạt động tư pháp.

2. Đối với Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa

a) Yêu cầu Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa:

Tiếp tục phát huy những ưu điểm và kết quả đạt được. Sau thanh tra, yêu cầu Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại thiếu sót nêu trên, để việc triển khai nhiệm vụ công tác tư pháp trong thời gian tới đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường tham mưu cho UBND cùng cấp có kế hoạch thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực nói riêng, không ngừng nâng cao năng lực cho công chức Tư pháp- Hộ tịch, bảo đảm triển khai tốt nhiệm vụ công tác tư pháp ở cơ sở. Quan tâm hơn việc triển khai nhiệm vụ đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ hộ tịch, chứng thực đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra công tác tư pháp ở cơ sở. Tiếp tục tham mưu UBND huyện hỗ trợ kinh phí, đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã duy trì cấp kinh phí cho hoạt động tư pháp ở các địa phương, bảo đảm theo quy định.

Tăng cường tham mưu cho UBND cùng cấp có kế hoạch thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp không ngừng nâng cao năng lực cho công chức Tư pháp- Hộ tịch, bảo đảm triển khai tốt nhiệm vụ công tác tư pháp ở cơ sở.

b) Yêu cầu công chức Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa

Phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong quá trình tham mưu, tác nghiệp giúp Tư pháp huyện Tuyên Hóa thực hiện tốt công tác tư pháp. Tăng cường nghiên cứu, học hỏi, trau dồi thêm nghiệp vụ để tham mưu giúp Tư pháp huyện Tuyên Hóa thực hiện nhiệm vụ được giao đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục luật định.

3. Đối với Thanh tra Sở

Tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, phối hợp Phòng Hành chính tư pháp thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với công tác hộ tịch, chứng thực trên địa bàn, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo Sở xử lý nếu phát hiện vi phạm.

4. Đối với Phòng Hành chính Tư pháp

Tham mưu giúp lãnh đạo Sở kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc về nghiệp vụ; phối hợp với Thanh tra Sở thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với công tác hộ tịch, chứng thực trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, sai sót để nhắc nhở, rút kinh nghiệm chung. Phối hợp Văn phòng Sở tham mưu, đề xuất tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn.

5. Đối với Văn phòng Sở

Tham mưu, đề xuất tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về hộ tịch, chứng thực tại Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa và một số kiến nghị. Sở Tư pháp yêu cầu Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa khắc phục các sai sót đã nêu tại Mục II, Mục III và Khoản 2, Mục V của Văn bản này, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra cho Sở Tư pháp trước ngày 30/10/2019././. *Uw*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Cục HT,QT,CT (BTP);
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Tuyên Hóa;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng HCTP;
- Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa;
- Lưu VT-HSTT.

GIÁM ĐỐC



Trần Chí Tiến